

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Trần Thị Nhung**

- Thư ký phiên họp: Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà **Võ Phạm Phương Hạnh**- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 406/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 5163/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Beck Z**, sinh năm 1956

Địa chỉ: 3/10 D Street R, Vic 3073 Australia.

Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1957

Địa chỉ: 9.5 Chung cư 159 Đ, phường 15, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gửi đến Tòa án ngày 02/8/2018, ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Ông bà kết hôn với nhau vào ngày 04/8/2014 tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc bình thường khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cách sống và văn hóa nên thường xảy ra tranh cãi. Giữa vợ chồng đã cố gắng tự hòa giải, cố gắng tìm hiểu văn hóa, lối sống để hòa đồng với nhau nhưng không có kết quả. Sự rạn nứt trong hôn nhân ngày càng lớn, vợ chồng không còn yêu thương và tôn trọng lẫn nhau nữa. Ông bà cùng yêu cầu ly hôn để chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa đôi bên.

Về con chung: không có

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý việc dân sự, thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục tại phiên họp.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H. Con chung: không có. Tài sản chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2014, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn số 1955, quyển số 10 ngày 04/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp.

Tại thời điểm nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ông Beck Z cư trú tại nước Australia, bà Nguyễn Thị Thu H cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 38; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H đều có văn bản và ý kiến đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] Tại nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 02/8/2018, ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H đều xác định cuộc sống chung không còn hạnh phúc, vợ chồng bất đồng quan điểm, cách sống và văn hóa, thường xảy ra tranh cãi, giữa vợ chồng không còn sự yêu thương và tôn trọng lẫn nhau, đời sống chung không thể tiếp tục nên yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa đôi bên.

Xét, giữa vợ chồng không còn muốn tiếp tục sống chung với nhau, không còn sự quan tâm, yêu thương, chăm sóc, tôn trọng và giúp đỡ nhau, cho thấy tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Việc đôi bên đều có yêu cầu ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

Về con chung: Ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H khai không có.

Tài sản chung và nợ chung: Ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H khai không có.

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 38; điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Beck Z và bà Nguyễn Thị Thu H.

Giấy chứng nhận kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn số 1955, quyển số 10 ngày 04/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Beck Z nộp 150.000đồng, bà Nguyễn Thị Thu H nộp 150.000đồng; căn trừ tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông bà đã nộp tại Biên lai thu số AA/2017/0049413 ngày 16/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, ông bà đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Nhung